

Số: /TTr-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2021

TỜ TRÌNH
Về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử
hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Bộ Thông tin và Truyền thông xin báo cáo như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

1. Văn bản căn cứ

a) Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư xác định mục tiêu đến năm 2025 “Cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; Thuộc nhóm 4 nước dẫn đầu ASEAN trong xếp hạng chính phủ điện tử theo đánh giá của Liên hợp quốc”, đến năm 2030 “Hoàn thành xây dựng Chính phủ số” tại Việt Nam.

b) Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 (Nghị quyết số 01/NQ-CP) xác định rõ: “Ưu tiên nguồn lực, tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử; đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử trên cơ sở cải cách hành chính, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số”; giao Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì xây dựng Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030.

c) Văn bản số 139/TB-VPCP ngày 03/4/2020 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử ngày 12/02/2020, giao Bộ Thông tin và Truyền thông tập trung xây dựng Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

d) Văn bản số 339/TB-VPCP ngày 22/9/2020 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử ngày 26/8/2020, giao Bộ Thông tin và Truyền thông hoàn thiện dự thảo, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

2. Bối cảnh và thời cơ

Trong những năm qua, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, năng lực cạnh tranh của quốc gia.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản xác định những mục tiêu, nội dung phát triển Chính phủ điện tử, gần đây nhất là Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025; Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

Thực hiện các Chương trình, Nghị quyết trên, các bộ, ngành, địa phương đã nỗ lực triển khai Chính phủ điện tử và đã đem lại những kết quả tích cực. Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử của Việt Nam theo đánh giá của Liên hợp quốc trong 193 quốc gia từ năm 2014 đến năm 2020 tăng 13 bậc, từ xếp hạng thứ 99 lên xếp hạng thứ 86.

Tuy nhiên, phát triển Chính phủ điện tử nước ta vẫn tồn tại nhiều hạn chế lớn như tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và tỷ lệ hồ sơ điện tử còn thấp; các cơ sở dữ liệu quốc gia, hệ thống nền tảng Chính phủ điện tử chậm được triển khai; an toàn, an ninh mạng còn nhiều thách thức; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, ngành, địa phương còn hạn chế, các hệ thống thông tin phân mảnh, trùng lặp, cát cứ dữ liệu.

Một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến hạn chế trên là do thiếu một bản chiến lược tổng thể. Các văn bản đã được ban hành chủ yếu là các nội dung kế hoạch triển khai Chính phủ điện tử trong các giai đoạn. Khi có chiến lược tổng thể, sẽ xác định được tầm nhìn, mục tiêu, trách nhiệm triển khai các nội dung theo một lộ trình, bảo đảm việc triển khai được đồng bộ, kế thừa, kết nối, phát triển cả chiều sâu, chiều rộng.

Dịch bệnh Covid-19 diễn ra đã làm nổi bật vai trò quản lý, điều hành của Chính phủ, các cơ quan nhà nước từ Trung ương xuống địa phương. Thông qua công tác phòng, chống đại dịch Covid-19, càng chứng minh vai trò Lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của Đảng, Chính phủ, toàn bộ hệ thống chính trị, nhân

dân cùng đồng lòng, thống nhất thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra. Tuy nhiên, thông qua đây cũng nhận thấy những hạn chế nhất định trong công tác tin học hóa, hoạch định chính sách, các cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và hỗ trợ ra quyết định, xây dựng chính sách của các cơ quan nhà nước. Chính vì vậy, đặt ra yêu cầu bắt buộc phải thực hiện chuyển đổi số nhanh, sớm dịch chuyển từ Chính phủ điện tử sang Chính phủ số.

Hiện nay, đại dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, khó lường, Chính phủ yêu cầu bảo đảm an toàn trong phòng chống dịch bệnh, đồng thời bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội, do vậy, hoạt động của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chuyển dịch lên môi trường số một cách nhanh chóng là yêu cầu cấp thiết. Phát huy lợi thế này, cần đẩy nhanh cung cấp toàn bộ dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, ứng dụng các công nghệ số để số hóa, xây dựng dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ ra quyết định và cung cấp các dịch vụ chất lượng cho người dân, doanh nghiệp; huy động sự tham gia rộng rãi của xã hội trong cung cấp dịch vụ. Đồng thời, đẩy nhanh tiến trình phát triển Chính phủ số giúp tối ưu hóa vận hành của Chính phủ, các cơ quan nhà nước, hỗ trợ Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương giải quyết các vấn đề lớn của quốc gia có tác động tới đời sống người dân, kinh tế - xã hội của quốc gia như bảo đảm an ninh, trật tự xã hội, y tế, giáo dục, nông nghiệp, thương mại, giao thông vận tải,...

Trong bối cảnh đó, Bộ Thông tin và Truyền thông nhận thấy Quốc gia cần có một bản chiến lược và cần nhanh chóng xây dựng để tổ chức triển khai ngay. Chính vì vậy, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng, tổ chức lấy ý kiến các cơ quan liên quan, trình Thủ tướng Chính phủ sớm ban hành.

II. KINH NGHIỆM QUỐC TẾ

Trong quá trình nghiên cứu xây dựng dự thảo Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là dự thảo Chiến lược), Bộ Thông tin và Truyền thông đã tổ chức nghiên cứu, đánh giá, tìm hiểu xu thế phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số của các quốc gia, tổ chức quốc tế. Xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ một số nội dung cơ bản:

1. Các mức độ phát triển

Tiến trình Chính phủ ứng dụng công nghệ thông tin và thành tựu công nghệ số mới nhất vào hoạt động của mình, từ đó, từng bước tiến hoá, chuyển đổi cách thức quản lý, vận hành, phục vụ người dân và doanh nghiệp đã và đang diễn ra nhiều năm qua với các mức độ phát triển khác nhau. Khi nghiên cứu, đánh giá về vấn đề này, một số tổ chức quốc tế (World Bank, OECD) và tổ chức tư vấn (chẳng hạn Gartner) đã đưa ra bộ khung tham chiếu về các mức độ phát triển. Tuy phương pháp luận là khác nhau, nhưng các nghiên cứu thống nhất xác định 3 mức độ phát triển như sau:

a) Chính phủ điện tử. Ở mức độ phát triển này, Chính phủ tập trung vào việc số hoá các nguồn tài nguyên, ứng dụng công nghệ thông tin, tin học hoá quy

trình nghiệp vụ đã có nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, tập trung cung cấp dịch vụ trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp.

b) Chính phủ số. Đây là giai đoạn phát triển cao hơn của Chính phủ điện tử, phản ánh mức độ trưởng thành hơn về chuyển đổi số trong Chính phủ. Ở mức độ phát triển này, Chính phủ hoạt động, vận hành, ban hành chính sách, đưa ra quyết định chỉ đạo điều hành và cung cấp các dịch vụ số một cách chủ động theo nhu cầu của người dân, doanh nghiệp, tối ưu dựa trên năng lực khai thác và phân tích dữ liệu, trú trọng tới cung cấp thêm các dịch vụ mới, sáng tạo dựa trên nhu cầu của người dân, doanh nghiệp. Để tiến tới mức độ phát triển này, cơ quan nhà nước các cấp từng bước mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở. Hoạt động này cũng thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số. Chính phủ điện tử chủ yếu sử dụng công nghệ thông tin - truyền thông để tin học hoá quy trình nghiệp vụ, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, Chính phủ số sử dụng dữ liệu số, công nghệ số (bao gồm công nghệ thông tin - truyền thông và các công nghệ như trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn, điện toán đám mây, IoT,...) để đưa toàn bộ hoạt động lên môi trường số, thiết kế, tối ưu hóa vận hành của tổ chức, cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, đưa ra quyết định kịp thời hơn, hoạch định chính sách tốt hơn, sử dụng nguồn lực tối ưu hơn, kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số và giải quyết các vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội của quốc gia;

c) Chính phủ thông minh. Ở mức độ phát triển này, Chính phủ kiến tạo sự phát triển bền vững, cung cấp các dịch vụ đổi mới, sáng tạo, có tính dự báo trước cho người dân và doanh nghiệp dựa trên các công nghệ số và mô hình cung cấp dịch vụ mới, được tối ưu hoá.

Các mức độ phát triển nói trên không mang tính tuần tự, không mang tính phủ định lẫn nhau. Ngay ở mức độ phát triển Chính phủ điện tử đã hình thành các yếu tố của Chính phủ số và Chính phủ thông minh. Ngược lại, ở mức độ phát triển Chính phủ số và Chính phủ thông minh vẫn có đầy đủ các đặc trưng của Chính phủ điện tử.

2. Xu hướng phát triển trên thế giới

Trong 20 năm qua, hầu hết các nước trên thế giới đều đã tuyên bố và triển khai các chương trình phát triển Chính phủ điện tử. Nhưng kể từ khi xuất hiện các công nghệ đột phá, được biết đến với tên gọi chung là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tiến trình chuyển đổi hoạt động của mọi cơ quan, tổ chức lên môi trường số một cách toàn diện có cơ hội tăng tốc, bứt phá. Nhiều nước trên thế giới sớm nhận ra xu hướng này và đã có hành động cụ thể chuyển dịch sang phát triển Chính phủ số bằng cách tuyên bố chiến lược, kế hoạch tổng thể phát triển của quốc gia mình, điển hình như Singapore (tháng 6/2018), Úc (tháng 12/2018), Thái Lan (tháng 10/2019), Nhật Bản (tháng 12/2019), Indonesia (tháng 02/2020), Malaysia (tháng 2/2016), Brunei (tháng 3/2015),...

Các kế hoạch, chiến lược của các quốc gia cơ bản đều có đặc điểm chung:

- Thời gian thực hiện là 05 năm hoặc ngắn hơn do ý thức được sự thay đổi

nhanh chóng về mặt công nghệ, chiến lược của các nước đều nhấn mạnh đến khả năng thay đổi, thích ứng linh hoạt;

- Trong sự chuyển dịch từ Chính phủ điện tử sang Chính phủ số, các nước đều nhấn mạnh đến vai trò của dữ liệu như là “dầu mỏ”, là “năng lượng” tạo động lực cho sự chuyển đổi và chú trọng phân tích dữ liệu và tận dụng hiệu quả các công nghệ số. Phân tích dữ liệu, dựa trên dữ liệu và công nghệ số để thiết kế, chuyển đổi mô hình hoạt động, phương thức vận hành và cung cấp dịch vụ theo hướng tối ưu, chất lượng hơn, ra quyết định linh hoạt, kịp thời hơn, tối ưu hóa nguồn lực quốc gia, giải quyết những vấn đề lớn mang tính quốc gia để nâng cao đời sống người dân, bảo đảm an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội.

Xu hướng chuyển đổi số là xu hướng lớn, xảy ra trên bình diện thế giới, mang tính không thể đảo ngược, nhất là với bối cảnh đại dịch Covid-19 vẫn rất phức tạp, càng thúc đẩy các quốc gia chuyển đổi mạnh mẽ hơn. Quốc gia nào kịp thời nắm bắt, đi nhanh, đi trước sẽ thu được lợi ích lớn hơn, đi trước những quốc gia còn chần chừ. Vì vậy, việc phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số ở nước ta có tầm quan trọng đặc biệt, mang lại hiệu ứng lan tỏa, đẩy nhanh tiến trình cải cách, dẫn dắt chuyển đổi số, kiến tạo phát triển, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số để xây dựng đất nước phát triển, thịnh vượng.

III. SỰ KHÁC BIỆT CĂN BẢN GIỮA CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ VÀ CHÍNH PHỦ SỐ

- Về khái niệm: Chính phủ điện tử là Chính phủ ứng dụng CNTT nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, tăng cường công khai, minh bạch thông tin, cung cấp dịch vụ công tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp. Chính phủ số là chính phủ số có toàn bộ hoạt động an toàn trên môi trường số, có mô hình hoạt động được thiết kế và vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số, để có khả năng cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, đưa ra quyết định kịp thời hơn, ban hành chính sách tốt hơn, sử dụng nguồn lực tối ưu hơn, kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số, giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội.

- Chính phủ điện tử tập trung tin học hóa quy trình nghiệp vụ đã có để cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp. Chính phủ số chuyển đổi toàn bộ hoạt động của cơ quan nhà nước lên môi trường số, cung cấp dịch vụ chất lượng hơn dựa trên nhu cầu của người dân, cắt giảm thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ mới dựa trên việc khai thác, sử dụng sức mạnh của dữ liệu. Chính phủ số giúp thiết kế, vận hành tổ chức tốt hơn, sử dụng nguồn lực tối ưu hơn và giải quyết những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội. Chuyển đổi cách thức ra quyết định của cơ quan nhà nước từ dựa trên báo cáo giấy sang dựa trên dữ liệu.

- Chính phủ điện tử sử dụng công nghệ thông tin - truyền thông (ICT) để phát triển các phần mềm, hệ thống thông tin ứng dụng trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Chính phủ số sử dụng công nghệ số (gồm công nghệ thông tin -

truyền thông và các công nghệ như trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, phân tích dữ liệu lớn,...) để xây dựng các nền tảng giúp phát triển nhanh, tối ưu hóa quy trình, dữ liệu để cung cấp các dịch vụ mới.

- Thước đo chính của Chính phủ điện tử là số lượng dịch vụ công trực tuyến được cung cấp. Trong khi, thước đo chính của Chính phủ số là số lượng thủ tục hành chính được cắt giảm, số dịch vụ mới được cung cấp thêm, sự tham gia của tổ chức ngoài nhà nước vào cung cấp dịch vụ, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở và các vấn đề lớn của quốc gia được giải quyết tốt hơn thông qua sử dụng dữ liệu và công nghệ số.

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CHIẾN LƯỢC

Dự thảo Chiến lược chi tiết kính trình Thủ tướng kèm theo. Bộ Thông tin và Truyền thông xin tóm tắt một số nội dung cơ bản sau:

1. Quan điểm

Chiến lược xác định 06 quan điểm sau:

- Phát triển chính phủ số có toàn bộ hoạt động an toàn trên môi trường số, có mô hình hoạt động được thiết kế và vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số, để có khả năng cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, đưa ra quyết định kịp thời hơn, ban hành chính sách tốt hơn, sử dụng nguồn lực tối ưu hơn, kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số, giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội.

- Tiên phong phát triển chính phủ số một cách tổng thể, toàn diện, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, có giải pháp, cách làm đột phá, mang tính khác biệt, để cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu phát triển chính phủ điện tử vào năm 2021 và hình thành Chính phủ số vào năm 2025.

- Định hướng mở để người dân, doanh nghiệp và tổ chức khác tham gia một cách phù hợp vào hoạt động của cơ quan nhà nước, tương tác với cơ quan nhà nước để cùng tăng cường minh bạch, nâng cao chất lượng dịch vụ, cùng giải quyết vấn đề và cùng tạo ra giá trị cho xã hội.

- Dữ liệu là tài nguyên mới. Cơ quan nhà nước mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

- Nền tảng là giải pháp đột phá. Kết hợp mô hình tập trung và phân tán, tuân thủ Khung Kiến trúc quốc gia và Kiến trúc của các bộ, ngành, địa phương. Phát triển các nền tảng theo hướng cung cấp dịch vụ đồng bộ, thông suốt các cấp hành chính để có thể sử dụng tại mọi nơi. Các nền tảng, ứng dụng và dịch vụ quy mô quốc gia phải được làm trước, làm tốt, làm tập trung.

- Thị trường trong nước nuôi dưỡng, phát triển sản phẩm công nghệ số Make in Việt Nam, từ đó vươn ra khu vực và thế giới. Chính phủ chủ động điều phối, quy hoạch, triển khai các hoạt động mang tính định hướng, kiến tạo thị trường nhằm mục tiêu kép vừa phát triển Chính phủ số, vừa phát triển doanh

nghiệp công nghệ số Việt Nam. Doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam làm chủ, phát triển các công nghệ lõi, nền tảng mở phục vụ Chính phủ số, hình thành hệ sinh thái ứng dụng, dịch vụ Make in Việt Nam.

2. Tầm nhìn 2030

Việt Nam có chỉ số phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số ở mức độ cao trên thế giới, thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu theo xếp hạng của Liên Hiệp Quốc.

Chính phủ số chuyển đổi cách thức phục vụ người dân, doanh nghiệp và người dân, doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào hoạt động của cơ quan nhà nước để cùng tạo ra giá trị, lợi ích, sự hài lòng, niềm tin và đồng thuận xã hội.

Chính phủ số chuyển đổi cách thức tổ chức, vận hành, môi trường làm việc và công cụ làm việc để cán bộ, công chức, viên chức có thể thực hiện tốt nhất nhiệm vụ của mình.

3. Mục tiêu chiến lược

Chiến lược xác định 06 nhóm mục tiêu, bao gồm:

a) Cung cấp dịch vụ chất lượng phục vụ xã hội, trong đó một số chỉ tiêu cơ bản như:

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

- Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Tối thiểu 20% thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước được cắt giảm.

b) Huy động rộng rãi sự tham gia của xã hội, với các chỉ tiêu cơ bản như:

- 100% cơ quan nhà nước cấp bộ, tỉnh tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

- Tối thiểu 50% dịch vụ công mới của cơ quan nhà nước có sự tham gia cung cấp của doanh nghiệp hoặc tổ chức ngoài nhà nước.

- 100% cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khả năng tương tác thuận tiện, trực tuyến với cơ quan nhà nước trong các hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ dựa trên các nền tảng công nghệ số.

c) Vận hành tốt ưu hoạt động của cơ quan nhà nước, với các chỉ tiêu cơ bản như:

- 100% cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ 24/7, sẵn sàng phục vụ trực tuyến bất cứ khi nào người dân và doanh nghiệp cần.

- 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 100% công tác báo cáo được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- 100% cơ quan nhà nước cấp bộ, tỉnh có nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động.

- Tối thiểu 50% hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Tối thiểu 70% nội dung chương trình đào tạo, thi tuyển, thi nâng ngạch quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp hoặc tương đương được thực hiện trực tuyến.

- 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

d) Giải quyết các vấn đề lớn trong phát triển kinh tế - xã hội, trong đó mục tiêu tập trung giải quyết một số vấn đề lớn như: phát triển hạ tầng số cho người dân (mỗi người dân có danh tính số, điện thoại thông minh), bảo đảm quyền riêng tư trên môi trường số, các vấn đề về y tế, sức khỏe người dân; giáo dục, cơ hội học tập suốt đời; nông nghiệp; việc làm; giao thông vận tải; thương mại,...

đ) Mục tiêu thay đổi đột phá thứ hạng quốc gia, với các mục tiêu cơ bản như:

- Việt Nam thuộc nhóm 50 nước dẫn đầu về chỉ số tổng thể.

- Việt Nam thuộc nhóm 50 nước dẫn đầu về chỉ số tham gia điện tử.

- Việt Nam thuộc nhóm 50 nước dẫn đầu về chỉ số dữ liệu mở

4. Giải pháp bảo đảm tính khả thi của Chiến lược

Để xây dựng Chính phủ số thành công, dự thảo Chiến lược xác định một số giải pháp chính như sau:

- Thứ nhất, khẳng định cam kết chính trị của người đứng đầu Chính phủ. Tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, tiên phong triển khai công nghệ số, phát triển chính phủ số một cách tổng thể, toàn diện, sử dụng giải pháp, cách làm mang tính đột phá (như bảo đảm tối thiểu 1% ngân sách nhà nước cho chuyển đổi số, chính phủ số, chính quyền số; tất các các ngành, các cấp xây dựng kế hoạch hành động thực hiện; thay đổi cách làm hệ thống bằng làm nền tảng).

- Thứ hai, đồng thời phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam để làm chủ công nghệ, phát triển các công nghệ lõi, nền tảng mở phục vụ Chính phủ số; phát triển sản phẩm công nghệ số Make in Viet Nam để vươn ra khu vực và thế giới. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Thứ ba, thay đổi cách làm xây dựng hệ thống, ứng dụng riêng lẻ, phân tán sang làm nền tảng, có tính ưu tiên, tập trung dứt điểm để tạo hiệu ứng lan tỏa; kết hợp mô hình tập trung, phân tán, tuân thủ Khung Kiến trúc quốc gia, kiến trúc các bộ, ngành, địa phương.

5. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Để thực hiện các mục tiêu chiến lược, dự thảo xác định 06 nhóm nhiệm vụ trọng tâm quốc gia (*hoàn thiện thể chế, phát triển hạ tầng số, phát triển các nền tảng số, phát triển dữ liệu số, phát triển các ứng dụng, dịch vụ quy mô quốc gia và các hệ thống bảo đảm an toàn, an ninh mạng quốc gia*), 06 nhóm nhiệm vụ cho các bộ, ngành địa phương và 10 giải pháp chủ yếu.

Trong đó, một số nhiệm vụ, giải pháp cốt lõi như: Sửa đổi, bổ sung Luật Giao dịch điện tử; Luật Lưu trữ theo hướng tạo thuận lợi phát triển Chính phủ số; Phát triển Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước kết nối 04 cấp từ Trung ương đến cấp xã; Xây dựng nền tảng điện toán đám mây Chính phủ; Phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, nền tảng trao đổi định danh và xác thực điện tử quốc gia, Nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động cho mọi dịch vụ Chính phủ điện tử, Chính phủ số; Hoàn thiện CSDL quốc gia về dân cư, đất đai, doanh nghiệp, coi đây là dữ liệu trụ cột, cốt lõi cần phải hoàn thành, đưa vào khai thác sớm; phát triển các dữ liệu chuyên ngành về tài chính, bảo hiểm, nông nghiệp, giáo dục, y tế, việc làm và an sinh xã hội,...; Phát triển, hoàn thiện Cổng Dịch vụ công quốc gia; Xây dựng Cổng dữ liệu quốc gia; Xây dựng Hệ thống hợp trực tuyến, Hệ thống hỗ trợ làm việc từ xa; Xây dựng hệ thống hỗ trợ giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng phục vụ Chính phủ số; Kện toàn tổ chức, thiết lập mạng lưới chuyên trách từ Trung ương đến địa phương để phục vụ triển khai chính phủ số và chuyên đổi số; đào tạo bồi dưỡng kiến trúc Chính phủ số, kỹ năng số trên môi trường số cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan nhà nước; tổ chức tôn vinh các dịch vụ, sản phẩm chính phủ số tốt nhất; nghiên cứu, phát triển và làm chủ công nghệ số; chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ; bảo đảm kinh phí hàng năm tối thiểu 1% ngân sách nhà nước; xây dựng công cụ đo lường, giám sát tự động; đánh giá, đo lường hiệu quả các dự án đầu tư; thiết lập cơ chế điều hành, tổ chức thực thi mạnh từ trung ương đến địa phương;

V. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Trong quá trình xây dựng dự thảo Chiến lược, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiến hành đánh giá tình hình triển khai Chính phủ điện tử trong thời gian qua, tổ chức lấy ý kiến các chuyên gia trong nước, quốc tế, có văn bản xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, hội, hiệp hội và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông để lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp.

Bộ Thông tin và Truyền thông đã nhận được ý kiến góp ý của 27 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung

ương; các hội, hiệp hội (Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hội Tin học Việt Nam, Hội Truyền thông số Việt Nam, Câu lạc bộ Phần mềm tự do nguồn mở Việt Nam, Hội Tin học thành phố Hồ Chí Minh, Hiệp hội phần mềm và dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam,...); các doanh nghiệp (Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội, Tập đoàn Bưu Chính Viễn thông Việt Nam, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, Công ty Cổ phần FPT,...). Ngoài ra, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tổ chức Hội thảo xin ý kiến góp ý của các doanh nghiệp và cơ quan nhà nước.

Về cơ bản, các tổ chức, cá nhân đều nhất trí với sự cần thiết ban hành Chiến lược và các nội dung trong dự thảo Chiến lược.

Các ý kiến góp ý cụ thể đã được Bộ Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, xem xét, tiếp thu trong quá trình hoàn thiện dự thảo Chiến lược (Bảng tổng hợp ý kiến góp ý và giải trình tiếp thu ý kiến trình kèm theo). Bộ Thông tin và Truyền thông báo cáo một số ý kiến góp ý, tiếp thu, điều chỉnh căn bản như sau:

- Về nhiệm vụ xây dựng Chiến lược: Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, ban đầu Bộ Thông tin và Truyền thông dự thảo nội dung Chiến lược được ban hành dưới dạng Nghị quyết của Chính phủ về phát triển Chính phủ số, tuy nhiên, một số cơ quan có ý kiến góp ý cân nhắc hình thức, tên dự thảo Chiến lược sao cho phù hợp với nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Tiếp thu ý kiến này, Bộ Thông tin và Truyền thông đã điều chỉnh dự thảo văn bản ban hành Chiến lược dưới dạng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo đúng nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 và ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 339/TB-VPCP ngày 22/9/2020 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử ngày 26/8/2020;

- Về sự đồng bộ với các chương trình, quy hoạch phát triển của ngành Thông tin và Truyền thông: Một số cơ quan góp ý cần rà soát nội dung dự thảo Chiến lược để đồng bộ với các chương trình, quy hoạch phát triển của ngành Thông tin và Truyền thông. Tiếp thu ý kiến này, Bộ Thông tin và Truyền thông đã rà soát, điều chỉnh các nội dung phù hợp trong dự thảo Chiến lược.

- Về đánh giá kết quả triển khai Chính phủ điện tử: Các ý kiến góp ý cần đánh giá rõ hơn về kết quả triển khai Chính phủ điện tử giai đoạn trước, bao gồm kết quả triển khai Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025. Tiếp thu ý kiến này, Bộ Thông tin và Truyền thông đã bổ sung nội dung đánh giá chi tiết kết quả triển khai các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 17/NQ-CP trong bản Báo cáo chi tiết xây dựng Chiến lược;

- Một số bộ, ngành, địa phương có ý kiến góp ý đề nghị rà soát các nội dung quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp của dự thảo Chiến lược để bảo đảm khả thi và phù hợp xu thế phát triển, đặc thù của các cơ quan. Tiếp thu các ý kiến này,

Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiếp thu rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các nội dung phù hợp trong dự thảo Chiến lược.

VI. ĐỀ XUẤT

Việc ban hành Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 là hết sức cần thiết và cấp thiết. Dự thảo Chiến lược đã được soạn thảo theo đúng quy định.

Bộ Thông tin và Truyền thông kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Tài liệu trình kèm theo:

- Dự thảo Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Báo cáo xây dựng Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Bản tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức và ý kiến tiếp thu, giải trình của Bộ Thông tin và Truyền thông (kèm theo Văn bản góp ý của các cơ quan, tổ chức).

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam (để b/c);
- Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các Ủy viên UBQG về Chính phủ điện tử;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, THH. (30b)

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng